TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Bị đơn: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Chính sách xã hội V.**

Địa chỉ: Tòa nhà C, Bán đảo L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông **Nguyễn Tuấn N** - Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh P** - Phó Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Bùi Đức Q, sinh ngày 26/5/2011 và chưa yêu cầu chị L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị L có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Bùi Văn H có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội V – Chi nhánh tỉnh H - Phòng giao dịch huyện T khoản nợ vay theo chương trình Hộ nghèo – mua bò sinh sản, thời hạn vay 03 năm (từ ngày 23/7/2018 đến ngày 23/7/2021), lãi suất 6,6%/năm, số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn.

2.5. Án phí: Anh Bùi Văn H phải chịu 75.000 đồng. Chị Bùi Thị L phải chịu 75.000 đồng. Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu phần án phí cho anh Bùi Văn H. Chị Bùi Thị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 01803 ngày 20/12/2018, đối trừ chị L được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Ngổ Luông;
- Lưu hồ sơ vụ án.